DANH SÁCH ĐĂNG KÝ DỰ LỄ TRAO BẰNG TỐT NGHIỆP

02/11/2026

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
1	B36	B2200787	Nguyễn Ngọc Ngân	KT2220A1	Kế toán	Xuất sắc	
2	B34	B2205693	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	KT22V5A1	Kiểm toán	Xuất sắc	
3	B32	B2206508	Dương Thị Thảo Sương	KT22W4A2	Kinh doanh quốc tế	Xuất sắc	
4	B30	B2206364	Đặng Thị Kim Hương	KT22W3A1	Kinh doanh thương mại	Xuất sắc	
5	B28	B2206203	Nguyễn Chí Thanh	KT22W1A2	Kinh tế	Xuất sắc	
6	B26	B2201282	Trần Tú Uyên	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Xuất sắc	
7	B24	B2201369	Võ Văn Chế Linh	HG2223A1	Kinh tế nông nghiệp (CS Hậu Giang)	Xuất sắc	
8	B22	B2203333	Ngô Tường Vy	KT2290A1	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Xuất sắc	
9	B20	B2201986	Trần Quang Trọng	KT2245A1	Marketing	Xuất sắc	
10	B18	B2206281	Phan Đặng Minh Thư	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Xuất sắc	
11	B16	B2201025	Lê Bảo Tín	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	
12	B14	B2201105	Âu Thị Nhu Mỳ	HG2222A1	Quản trị kinh doanh (CS Hậu Giang)	Xuất sắc	
13	B12	B2200873	Phạm Nguyễn Thành Phát	KT2221A1	Tài chính - Ngân hàng	Xuất sắc	
14	B10	B2105977	Trần Lê Bảo Ngọc	KT21W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
15	B8	B2101290	Lý Nhựt Minh	KT2121F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Xuất sắc	
16	B6	B2205280	Đặng Thị Kim Duyên	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp (CS Hậu Giang)	Giỏi	
17	B4	B2200755	Phạm Ngọc Hải An	KT2220A1	Kế toán	Giỏi	
18	B2	B2200759	Đặng Văn Duy	KT2220A1	Kế toán	Giỏi	
19	C36	B2200765	Mã Hiệp	KT2220A1	Kế toán	Giỏi	
20	C34	B2200769	Lê Xuân Huy	KT2220A1	Kế toán	Khá	
21	C32	B2200770	Nguyễn Quốc Huy	KT2220A1	Kế toán	Xuất sắc	
22	C30	B2200789	Trần Thoại Ngân	KT2220A1	Kế toán	Khá	
23	C28	B2200792	Huỳnh Thiên Nhi	KT2220A1	Kế toán	Giỏi	
24	C26	B2200800	Neàng Sa	KT2220A1	Kế toán	Khá	
25	C24	B2200818	Nguyễn Chiêu Tuấn	KT2220A1	Kế toán	Khá	
26	C22	B2200825	Nguyễn Huỳnh Khải Vy	KT2220A1	Kế toán	Xuất sắc	
27	C20	B2206401	Danh Nhật Hào	KT2220A1	Kế toán	Trung bình	
28	C18	B2206467	Danh Thị Tố Quyên	KT2220A1	Kế toán	Khá	
29	C16	B2201215	Nguyễn Huỳnh Kim Yến	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
30	C14	B2205630	Dương Ngọc Lan Anh	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
31	C12	B2205635	Đoàn Thị Thùy Dương	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
32	C10	B2205638	Võ Trịnh Kim Điền	KT22V5A1	Kiểm toán	Khá	
33	C8	B2205641	Lưu Gia Hân	KT22V5A1	Kiểm toán	Khá	
34	C6	B2205642	Nguyễn Ngọc Minh Hằng	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
35	C4	B2205649	Nguyễn Huỳnh Thuý Lan	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
36	C2	B2205654	Nguyễn Thị Ngọc Mai	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
37	D36	B2205655	Nguyễn Thị Hoàn Mỹ	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
38	D34	B2205657	Lê Thị Thu Ngân	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
39	D32	B2205658	Lê Thị Thúy Ngân	KT22V5A1	Kiểm toán	Khá	
40	D30	B2205661	Đoàn Thị Kim Ngọc	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
41	D28	B2205663	Lê Bảo Ngọc	KT22V5A1	Kiểm toán	Xuất sắc	
42	D26	B2205667	Nguyễn Huỳnh Yến Nhi	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
43	D24	B2205668	Nguyễn Thị Yến Nhi	KT22V5A1	Kiểm toán	Khá	
44	D22	B2205670	Nguyễn Quỳnh Như	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
45	D20	B2205671	Phan Nguyễn Ngọc Như	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
46	D18	B2205673	Nguyễn Thị Trúc Phương	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
47	D16	B2205675	Nguyễn Minh Quang	KT22V5A1	Kiểm toán	Xuất sắc	
48	D14	B2205677	Nguyễn Thị Tú Quyên	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
49	D12	B2205680	Ngô Nguyễn Anh Thư	KT22V5A1	Kiểm toán	Xuất sắc	
50	D10	B2205683	Lê Thị Cẩm Tiên	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
51	D8	B2205684	Nguyễn Kiều Tiên	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
52	D6	B2205686	Phạm Minh Tiến	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
53	D4	B2205689	Đặng Ngọc Trinh	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
54	D2	B2205691	Võ Đặng Thanh Trúc	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
55	E42	B2205696	Lê Ngô Quyển Vy	KT22V5A1	Kiểm toán	Khá	
56	E40	B2205700	Trần Thị Thảo Vy	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	
57	E38	B2205701	Trần Tường Vy	KT22V5A1	Kiểm toán	Khá	
58	E36	B2205702	Lê Thị Ánh Xuân	KT22V5A1	Kiểm toán	Khá	
59	E34	B2205703	Phạm Nhật Yến	KT22V5A1	Kiểm toán	Khá	
60	E32	B2206453	Nguyễn Tấn Hưng	KT22W4A1	Kinh doanh quốc tế	Khá	
61	E30	B2206463	Ngô Bảo Ngọc	KT22W4A1	Kinh doanh quốc tế	Giỏi	
62	E28	B2206477	Lương Ngọc Yến Vy	KT22W4A1	Kinh doanh quốc tế	Khá	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
63	E26	B2203349	Phan Kim Ngân	KT22W4A2	Kinh doanh quốc tế	Giỏi	
64	E24	B2204197	Lê Trần Minh Phát	KT22W4A2	Kinh doanh quốc tế	Xuất sắc	
65	E22	B2206512	Dương Xuân Nhựt Trường	KT22W4A2	Kinh doanh quốc tế	Giỏi	
66	E20	B2203312	Kha Tuyết Như	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
67	E18	B2204673	Nguyễn Hữu Thắng	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
68	E16	B2206442	Phan Kim Anh	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
69	E14	B2206518	Lê Trường An	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
70	E12	B2206519	Cao Đào Vân Anh	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
71	E10	B2206520	Nguyễn Minh Anh	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
72	E8	B2206521	Phạm Lan Anh	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
73	E6	B2206522	Trần Nguyễn Gia Bảo	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
74	E4	B2206523	Quách Bảo Châu	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
75	E2	B2206524	Đỗ Thùy Diễm	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
76	F42	B2206525	Trịnh Khánh Duy	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
77	F40	B2206526	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
78	F38	B2206527	Lê Hạ Ngân Hà	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
79	F36	B2206528	Hoàng Võ Thúy Hạnh	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
80	F34	B2206529	Huỳnh Nguyễn Gia Hân	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
81	F32	B2206530	Trần Thị Như Huỳnh	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
82	F30	B2206531	Nguyễn Quyền Hương	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
83	F28	B2206533	Nguyễn Thiên Khương	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
84	F26	B2206534	Lê Huỳnh Thiên Kim	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
85	F24	B2206535	Huỳnh Khánh Linh	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
86	F22	B2206537	Trần Quang Minh	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
87	F20	B2206538	Lê Hoàng Kim Ngân	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
88	F18	B2206539	Nguyễn Hà Phương Ngọc	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
89	F16	B2206542	Huỳnh Ngọc Phương Như	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
90	F14	B2206544	Trần Thái Minh Phi	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
91	F12	B2206545	Nguyễn Hồng Phúc	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
92	F10	B2206548	Trương Ngọc Thơ	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
93	F8	B2206549	Trần Anh Thư	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
94	F6	B2206550	Lương Cẩm Tiên	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
95	F4	B2206551	Lê Hồng Tiến	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
96	F2	B2206552	Nguyễn Thùy Trang	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
97	G42	B2206553	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
98	G40	B2206554	Huỳnh Trương Thanh Trí	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
99	G38	B2206555	Trần Nhựt Trường	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
100	G36	B2206556	Nguyễn Tường Vi	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
101	G34	B2206557	Nguyễn Ngọc Uyên Vy	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
102	G32	B2206559	Phan Hồng Phi Yến	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
103	G30	B2206572	Nguyễn Ngọc Hương	KT22W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
104	G28	B2206560	Trần Huỳnh An	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
105	G26	B2206561	Đặng Quỳnh Anh	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
106	G24	B2206562	Nguyễn Quỳnh Anh	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
107	G22	B2206563	Lâm Gia Bảo	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
108	G20	B2206564	Hàng Ngọc Châu	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
109	G18	B2206566	Võ Thị Ngọc Dung	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
110	G16	B2206568	Nguyễn Thị Hương Giang	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
111	G14	B2206569	Văng Đông Hà	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
112	G12	B2206573	Nguyễn Triệu Khang	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
113	G10	B2206576	Nguyễn Thanh Lan	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
114	G8	B2206577	Hứa Tuyết Linh	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
115	G6	B2206578	Nguyễn Hà Hồng Minh	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
116	G4	B2206579	Trương Nguyễn Trà My	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
117	G2	B2206580	Dương Yến Ngọc	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
118	H42	B2206581	Nguyễn Lâm Thiên Ngọc	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
119	H40	B2206582	Nguyễn Hồng Nguyên	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
120	H38	B2206583	Hồ Ngọc Quỳnh Như	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
121	H36	B2206585	Nguyễn Trường Phát	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
122	H34	B2206586	Nguyễn Hoàng Ngân Phúc	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
123	H32	B2206588	Lại Mỹ Quyên	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
124	H30	B2206589	Ngô Hoàng Thanh	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
125	H28	B2206590	Nguyễn Anh Thư	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
126	H26	B2206591	Bùi Thị Mỹ Tiên	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
127	H24	B2206592	Nguyễn Ngọc Kiều Tiên	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
128	H22	B2206593	Nguyễn Trọng Toàn	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
129	H20	B2206594	Nguyễn Bảo Trân	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
130	H18	B2206595	Nguyễn Nhật Phương Trinh	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
131	H16	B2206596	Dương Huỳnh Bảo Trúc	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
132	H14	B2206597	Nguyễn Anh Tuấn	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
133	H12	B2206598	Bùi Huỳnh Phương Vy	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
134	H10	B2206599	Nguyễn Thị Trúc Vy	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
135	H8	B2206600	Trương Hạ Vy	KT22W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
136	H6	B2206356	Nguyễn Lâm Như An	KT22W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
137	H4	B2206358	Đinh Huỳnh Doanh Doanh	KT22W3A1	Kinh doanh thương mại	Xuất sắc	
138	H2	B2206360	Lâm Mỹ Hân	KT22W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
139	I42	B2206379	Võ Kim Oanh	KT22W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
140	I40	B2206385	Châu Lợi Thiên	KT22W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
141	I38	B2206388	Trần Mỹ Anh Thư	KT22W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
142	I36	B2206392	Trần Như Phượng Trâm	KT22W3A1	Kinh doanh thương mại	Xuất sắc	
143	I34	B2206393	Phan Huyền Trân	KT22W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
144	I32	B2206395	Điền Thanh Trúc	KT22W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
145	I30	B2206408	Nguyễn Gia Lâm	KT22W3A2	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
146	I28	B2206410	Triệu Trần Khánh Linh	KT22W3A2	Kinh doanh thương mại	Khá	
147	I26	B2206412	Huỳnh Hồ Gia Mẫn	KT22W3A2	Kinh doanh thương mại	Khá	
148	I24	B2206414	Nguyễn Thị Thanh Ngân	KT22W3A2	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
149	I22	B2206415	Đoàn Thy Đông Nghi	KT22W3A2	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
150	I20	B2206419	Nguyễn Thị Huỳnh Như	KT22W3A2	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
151	I18	B2206420	Huỳnh Thị Hoàng Oanh	KT22W3A2	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
152	I16	B2206421	Phạm Đình Phúc	KT22W3A2	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
153	I14	B2206431	Hà Thủy Tiên	KT22W3A2	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
154	I12	B2206132	La Trường Duy Anh	KT22W1A1	Kinh tế	Khá	
155	I10	B2206146	Lê Huỳnh Duy Minh	KT22W1A1	Kinh tế	Khá	
156	I8	B2206163	Dương Ngọc Anh Thư	KT22W1A1	Kinh tế	Giỏi	
157	I6	B2206171	Phạm Thị Tố Uyên	KT22W1A1	Kinh tế	Khá	
158	I4	B2206175	Nguyễn Việt Anh	KT22W1A2	Kinh tế	Giỏi	
159	I2	B2206178	Nguyễn Thị Hồng Châu	KT22W1A2	Kinh tế	Xuất sắc	
160	K40	B2206188	Hứa Thị Thanh Mai	KT22W1A2	Kinh tế	Giỏi	
161	K38	B2206189	Võ Quang Minh	KT22W1A2	Kinh tế	Khá	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
162	K36	B2206192	Lê Thị Kim Ngân	KT22W1A2	Kinh tế	Giỏi	
163	K34	B2206197	Danh Thị Hoa Nhiên	KT22W1A2	Kinh tế	Khá	
164	K32	B2206202	Danh Thị Thu Thanh	KT22W1A2	Kinh tế	Khá	
165	K30	B2206204	Ngô Thị Ngọc Thắm	KT22W1A2	Kinh tế	Giỏi	
166	K28	B2206205	Phạm Hoàng Thơ	KT22W1A2	Kinh tế	Giỏi	
167	K26	B2206207	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	KT22W1A2	Kinh tế	Khá	
168	K24	B2206210	Dương Bảo Trâm	KT22W1A2	Kinh tế	Giỏi	
169	K22	B2206211	Huỳnh Thị Huyền Trân	KT22W1A2	Kinh tế	Xuất sắc	
170	K20	B2206214	Huỳnh Đắc Vinh	KT22W1A2	Kinh tế	Giỏi	
171	K18	B2201360	Nguyễn Như Băng	HG2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
172	K16	B2201371	Ngô Phúc Lợi	HG2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
173	K14	B2201377	Hồ Thị Kim Ngân	HG2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
174	K12	B2201379	Lê Đình Vĩnh Nghi	HG2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Trung bình	
175	K10	B2201382	Đỗ Hồng Ngọc	HG2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
176	K8	B2201386	Hồ Long Nhựt	HG2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Trung bình	
177	K6	B2201400	Trần Khánh Vân	HG2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
178	K4	B2201401	Nguyễn Như Ý	HG2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
179	K2	B2201225	Hồ Thị Trúc Dư	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
180	L40	B2201231	La Kim Hân	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
181	L38	B2201233	Đào Như Hồng	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
182	L36	B2201238	Lê Võ Xuân Hương	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
183	L34	B2201244	Trần Ánh Linh	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Xuất sắc	
184	L32	B2201245	Trần Khánh Phương Linh	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
185	L30	B2201248	Trần Phan Ngọc Minh	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
186	L28	B2201249	Lương Thị Kim Ngân	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
187	L26	B2201254	Trần Nguyên Bảo Ngọc	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
188	L24	B2201255	Nguyễn Phước Nhân	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
189	L22	B2201256	Hà Lê Yến Nhi	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
190	L20	B2201258	Võ Thị Tuyết Nhung	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
191	L18	B2201262	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
192	L16	B2201264	Lê Thùy Sâm	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
193	L14	B2201272	Lê Thị Minh Thư	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Xuất sắc	
194	L12	B2201280	Trương Ngọc Trúc	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
195	L10	B2201283	Trần Lâm Thế Vinh	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
196	L8	B2205234	Mạc Kỉnh Gia Hưng	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
197	L6	B2205240	Lâm Thị Thùy Linh	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
198	L4	B2205247	Lê Thị Kim Ngân	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
199	L2	B2205253	Phan Ngô Nhiên	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
200	M40	B2205316	Trần Thị Phước Thọ	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
201	M38	B2201288	Lê Trần Mỹ Anh	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
202	M36	B2201290	Trần Thị Tuyết Anh	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
203	M34	B2201294	Trần Hà Hoàng Diệu	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
204	M32	B2201296	Nguyễn Văn Dương	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
205	M30	B2201308	Lê Ngọc Huỳnh	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
206	M28	B2201313	Bùi Thị Bích Liên	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
207	M26	B2201318	Phạm Quốc Minh	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Xuất sắc	
208	M24	B2201320	Nguyễn Lê Khánh Ngân	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Trung bình	
209	M22	B2201329	Ngô Thị Nguyệt Như	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
210	M20	B2201330	Nguyễn Trọng Phúc	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Trung bình	
211	M18	B2201336	Trần Thanh Tài	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
212	M16	B2201340	Trần Thị Kim Thoa	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
213	M14	B2201341	Đinh Thị Minh Thư	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
214	M12	B2201345	Bùi Nguyễn Trung Tín	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
215	M10	B2201352	Nguyễn Hoàng Phương Uyên	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
216	M8	B2201353	Nguyễn Đặng Cần Vinh	KT2223A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
217	M6	B2203296	La Nguyễn Bảo Chiêu	KT2290A1	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Trung bình	
218	M4	B2203309	Văn Bích Ngọc	KT2290A1	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
219	M2	B2203311	Trần Thị Mỹ Nhiên	KT2290A1	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
220	N40	B2203314	Chim Ngọc Phụng	KT2290A1	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
221	N38	B2203317	Nguyễn Thị Bé Quyên	KT2290A1	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Trung bình	
222	N36	B2203324	Lý Nguyễn Đức Tín	KT2290A1	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
223	N34	B2203330	Hồ Ngọc Uyên	KT2290A1	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
224	N32	B2203331	Diệp Phương Vi	KT2290A1	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
225	N30	B2203334	Trần Lê Thảo Vy	KT2290A1	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
226	N28	B2203336	Nguyễn Thảo An	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Giỏi	
227	N26	B2203340	Diệp Thị Kim Dung	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Giỏi	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
228	N24	B2203341	Trần Anh Hào	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
229	N22	B2203342	Bùi Khánh Gia Huyên	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
230	N20	B2203346	Nguyễn Ngọc Mai	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Giỏi	
231	N18	B2203347	Thiều Gia Mẫn	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
232	N16	B2203348	Nguyễn Thảo Ngân	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
233	N14	B2203352	Đàm Nguyễn Tuyết Nhi	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
234	N12	B2203355	Nguyễn Ngọc Tuyết Như	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
235	N10	B2203358	Nguyễn Minh Quang	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
236	N8	B2203359	Trần Kiến Quốc	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
237	N6	B2203361	Phạm Lê Diễm Quỳnh	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
238	N4	B2203363	Trương Thị Hồng Thắm	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
239	N2	B2203364	Đào Thị Ngọc Thúy	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
240	O40	B2203366	Mã Kiều Tiên	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Giỏi	
241	O38	B2203368	Võ Lê Bảo Trân	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
242	O36	B2203370	Lê Anh Tuấn	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
243	O34	B2203372	Châu Thụy Cát Tường	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
244	O32	B2203373	Huỳnh Phan Hoàng Uyên	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
245	O30	B2203374	Lê Đoàn Bảo Vy	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
246	O28	B2203375	Mạc Phương Trúc Vy	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
247	O26	B2203376	Nguyễn Huỳnh Thảo Vy	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
248	O24	B2203377	Trịnh Thuý Vy	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
249	O22	B2203378	Trần Hoàng Yến	KT2290A2	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
250	O20	B2201915	Nguyễn Thị Thúy Anh	KT2245A1	Marketing	Xuất sắc	
251	O18	B2201917	Phùng Kim Ái	KT2245A1	Marketing	Xuất sắc	
252	O16	B2201937	Nguyễn Quốc Huy	KT2245A1	Marketing	Khá	
253	O14	B2201949	Đặng Khánh Mi	KT2245A1	Marketing	Khá	
254	O12	B2201953	Đặng Quỳnh Ngân	KT2245A1	Marketing	Xuất sắc	
255	O10	B2201959	Đặng Trọng Nghĩa	KT2245A1	Marketing	Giỏi	
256	O8	B2201960	Trần Nguyễn Minh Ngọc	KT2245A1	Marketing	Xuất sắc	
257	O6	B2201965	Lâm Thị Thiên Nhi	KT2245A1	Marketing	Khá	
258	O4	B2201969	Diệp Hoàng Như	KT2245A1	Marketing	Giỏi	
259	O2	B2201970	Phùng Chúc Ni	KT2245A1	Marketing	Khá	
260	P40	B2201972	Lâm Mỹ Phụng	KT2245A1	Marketing	Giỏi	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
261	P38	B2201976	Bùi Đan Thảo	KT2245A1	Marketing	Giỏi	
262	P36	B2201978	Cao Hồ Thông	KT2245A1	Marketing	Giỏi	
263	P34	B2201989	Hà Đặng Diễm Tuyền	KT2245A1	Marketing	Giỏi	
264	P32	B2201990	Lương Trần Ngọc Tú	KT2245A1	Marketing	Xuất sắc	
265	P30	B2201992	Lê Mạnh Tường	KT2245A1	Marketing	Khá	
266	P28	B2201993	Bùi Lê Thúy Vi	KT2245A1	Marketing	Giỏi	
267	P26	B2201994	Nguyễn Ngọc Vi	KT2245A1	Marketing	Giỏi	
268	P24	B2201995	Lê Ngọc Vy	KT2245A1	Marketing	Xuất sắc	
269	P22	B2206217	Bùi Thị Loan Anh	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Khá	
270	P20	B2206218	Nghiêm Thảo Tuyết Anh	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
271	P18	B2206220	Võ Thị Ca Dao	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
272	P16	B2206222	Nguyễn Hoàng Đăng	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
273	P14	B2206223	Nguyễn Thế Đông	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Xuất sắc	
274	P12	B2206226	Lê Ngọc Hân	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Xuất sắc	
275	P10	B2206229	Nguyễn Vũ Kiên	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Khá	
276	P8	B2206232	Nguyễn Thị Tuyết Mai	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
277	P6	B2206234	Nguyễn Phương Nam	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
278	P4	B2206237	Nguyễn Hoài Nhơn	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Xuất sắc	
279	P2	B2206238	Lê Nguyễn Tâm Như	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
280	Q38	B2206239	Nguyễn Minh Phúc	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
281	Q36	B2206244	Lâm Nguyễn Anh Thư	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Khá	
282	Q34	B2206246	Trịnh Kim Tiền	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Khá	
283	Q32	B2206250	Nguyễn Thị Hồng Tươi	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Xuất sắc	
284	Q30	B2206251	Kha Ngọc Thảo Vy	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
285	Q28	B2206253	Trần Thảo Vy	KT22W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
286	Q26	B2206254	Lê Huỳnh Loan Anh	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
287	Q24	B2206258	Trần Thị Thùy Dương	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Xuất sắc	
288	Q22	B2206262	Huỳnh Ngọc Hảo	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
289	Q20	B2206264	Lê Minh Kha	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Khá	
290	Q18	B2206267	Huỳnh Tú Liên	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Khá	
291	Q16	B2206276	Lý Mỹ Phụng	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Xuất sắc	
292	Q14	B2206277	Đoàn Thanh Quí	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
293	Q12	B2206278	Tô Thiện Tánh	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
294	Q10	B2206279	Nguyễn Thị Mai Thi	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
295	Q8	B2206280	Khưu Lê Kim Thư	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
296	Q6	B2206282	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
297	Q4	B2206284	Lý Quốc Trung	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
298	Q2	B2206288	Lê Thị Hồng Vy	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
299	R38	B2206289	Thạch Kim Tê Vy	KT22W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
300	R36	B2202192	Nguyễn Thị Thùy Quyên	KT22W2F1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành CLC	Giỏi	
301	R34	B2206296	Nguyễn Ngọc Châu	KT22W2F1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành CLC	Giỏi	
302	R32	B2206301	Trần Thị Bích Đào	KT22W2F1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành CLC	Giỏi	
303	R30	B2206302	Trần Ngọc Giàu	KT22W2F1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành CLC	Giỏi	
304	R28	B2206304	Nguyễn Thị Ngọc Hân	KT22W2F1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành CLC	Giỏi	
305	R26	B2206325	Lý Lâm Diễm Quỳnh	KT22W2F1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành CLC	Khá	
306	R24	B2206335	Nguyễn Minh Thông	KT22W2F1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành CLC	Khá	
307	R22	B2206345	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	KT22W2F1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành CLC	Khá	
308	R20	B2200993	Nguyễn Thị Cẩm Giao	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	
309	R18	B2200996	Nguyễn Văn Huy	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Khá	
310	R16	B2201003	Hồ Thị Mộng Linh	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	
311	R14	B2201007	Lê Thị Kim Ngân	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
312	R12	B2201009	Võ Thị Thanh Ngân	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	
313	R10	B2201013	Mai Nguyệt Nhi	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	
314	R8	B2201017	Trần Trúc Phương	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Khá	
315	R6	B2201024	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Khá	
316	R4	B2201027	Phan Bảo Trân	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Khá	
317	R2	B2201034	Lê Thị Kim Yến	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
318	S36	B2201043	Võ Thị Giàu	KT2222A2	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
319	S34	B2201047	Trần Thị Kim Huyền	KT2222A2	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
320	S32	B2201049	Huỳnh Sơn Anh Khoa	KT2222A2	Quản trị kinh doanh	Khá	
321	S30	B2201050	Quách Trần Minh Khôi	KT2222A2	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	
322	S28	B2201051	Sơn Thị Phương Lan	KT2222A2	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
323	S26	B2201053	Mai Văn Hoàng Linh	KT2222A2	Quản trị kinh doanh	Khá	
324	S24	B2201054	Chau Kim Yến Ly	KT2222A2	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
325	S22	B2201057	Mạc Kim Ngân	KT2222A2	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
326	S20	B2201071	Hoàng Thị Phương Thùy	KT2222A2	Quản trị kinh doanh	Khá	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
327	S18	B2201074	Trần Thị Cẩm Tiên	KT2222A2	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
328	S16	B2201082	Đoàn Thị Thúy Vy	KT2222A2	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	
329	S14	B2201083	Bùi Thị Xuyên	KT2222A2	Quản trị kinh doanh	Khá	
330	S12	B2200986	Lê Nguyễn Bảo An	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Xuất sắc	
331	S10	B2201129	Cao Mai Anh	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
332	S8	B2201130	Nguyễn Thanh Bảo Anh	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
333	S6	B2201131	Võ Ngọc Gia Bảo	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
334	S4	B2201132	Lê Nguyễn Bích Di	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Khá	
335	S2	B2201133	Phạm Anh Nhất Duy	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Xuất sắc	
336	B1	B2201136	Hồ Nguyễn Quang Huy	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
337	B3	B2201139	Nguyễn Phạm Mai Lan	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Khá	
338	B5	B2201140	Lê Thảo Linh	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
339	B7	B2201141	Nguyễn Hoàng Lộc	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
340	B9	B2201143	Phạm Huỳnh Ngọc My	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Khá	
341	B11	B2201144	Nguyễn Thị Tuyết Nga	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Khá	
342	B13	B2201146	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Xuất sắc	
343	B15	B2201147	Nguyễn Nguyễn	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
344	B17	B2201148	Lê Nguyễn Hiếu Nhân	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Xuất sắc	
345	B19	B2201149	Lê Uyên Nhi	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
346	B21	B2201150	Nguyễn Thị Ý Nhi	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Xuất sắc	
347	B23	B2201151	Nguyễn Quỳnh Như	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
348	B25	B2201152	Thái Ngọc Như	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
349	B27	B2201154	Vương Tố Oanh	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
350	B29	B2201155	Lưu Tấn Quang	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Xuất sắc	
351	B31	B2201157	Nguyễn Thị Mỹ Quyên	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
352	B33	B2201158	Trần Mỹ Tâm	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
353	B35	B2201159	Đỗ Thị Thanh Thoảng	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
354	C1	B2201160	Phan Ngọc Thuê	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Xuất sắc	
355	C3	B2201164	Võ Hoàng Đoan Trang	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Khá	
356	C5	B2201165	Lý Bảo Trân	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
357	C7	B2201166	Nguyễn Huyền Trân	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Khá	
358	C9	B2201167	Phạm Thị Phương Trinh	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Xuất sắc	
359	C11	B2201171	Nguyễn Thị Mai Xuân	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
360	C13	B2201172	Nguyễn Thị Như Ý	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Xuất sắc	
361	C15	B2201191	Nguyễn Như Nguyễn	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
362	C17	B2201250	Trần Bảo Ngân	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
363	C19	B2203282	Nguyễn Lê Nhật Thuận	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
364	C21	B2204497	Phạm Thiên Huy	KT2222F1	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
365	C23	B2201173	Lê Thị Huỳnh Anh	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
366	C25	B2201174	Tạ Phương Anh	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Khá	
367	C27	B2201175	Kha Nguyễn Nhật Cường	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
368	C29	B2201176	Nguyễn Thị Phương Dung	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
369	C31	B2201177	Trần Nguyễn Kiều Duyên	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
370	C33	B2201179	Trần Trung Hiếu	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Khá	
371	C35	B2201180	Nguyễn Thị Như Huỳnh	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
372	D1	B2201181	Trần Sơn Khang	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
373	D3	B2201182	Nguyễn Hoàng Gia Khôi	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
374	D5	B2201183	Nguyễn Thị Thúy Liễu	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
375	D7	B2201184	Nguyễn Thị Chúc Linh	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
376	D9	B2201192	Lê Ngọc Vân Nhi	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
377	D11	B2201193	Nguyễn Dương Yến Nhi	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
378	D13	B2201195	Nguyễn Thùy Như	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
379	D15	B2201199	Nguyễn Đăng Quang	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
380	D17	B2201200	Vũ Trần Minh Quân	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
381	D19	B2201201	Trương Thành Tài	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
382	D21	B2201203	Đinh Thị Huyền Thơ	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
383	D23	B2201204	Đỗ Thị Thanh Thủy	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
384	D25	B2201205	Lâm Thị Minh Thư	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
385	D27	B2201206	Đặng Thị Kiều Thy	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
386	D29	B2201207	Nguyễn Đức Toàn	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
387	D31	B2201208	Võ Thị Minh Trang	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
388	D33	B2201210	Bùi Ngọc Thiên Trinh	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
389	D35	B2201211	Nguyễn Dương Thiên Trí	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
390	E1	B2201212	Tsai, Pei-Lin	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
391	E3	B2201213	Nguyễn Hoàng Nhã Văn	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
392	E5	B2201214	Võ Thị Tường Vy	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
393	E7	B2207631	Phạm Dương Thành Đạt	KT2222F2	Quản trị kinh doanh CLC	Giỏi	
394	E9	B2200839	Chế Vi Đan	KT2221A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
395	E11	B2200855	Nguyễn Văn Kiệt	KT2221A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
396	E13	B2200856	Dư Hoàng Kim	KT2221A1	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	
397	E15	B2200857	Nguyễn Thị Hồng Lê	KT2221A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
398	E17	B2200858	Ngô Thảo Linh	KT2221A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
399	E19	B2200862	Quách Thoại Mỹ	KT2221A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
400	E21	B2200869	Võ Thanh Nhi	KT2221A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
401	E23	B2200882	Ngô Minh Thư	KT2221A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
402	E25	B2200885	Ngô Thanh Tiến	KT2221A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
403	E27	B2200899	Trần Thúy An	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
404	E29	B2200900	Khuất Lý Vân Anh	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
405	E31	B2200902	Phan Nguyễn Quế Anh	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
406	E33	B2200903	Đoàn Nguyễn Thiên Ân	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Xuất sắc	
407	E35	B2200904	Trần Diệu Cơ	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
408	E37	B2200906	Nguyễn Thị Hương Giang	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
409	E39	B2200907	Lâm Gia Hân	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
410	E41	B2200908	Phạm Minh Hiếu	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Xuất sắc	
411	F1	B2200909	Trần Mỹ Hoa	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
412	F3	B2200912	Nguyễn Nhựt Lam	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
413	F5	B2200913	Lê Thị Diệu Linh	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
414	F7	B2200915	Hà Ngọc Xuân Minh	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
415	F9	B2200916	Nguyễn Trúc Ngà	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Xuất sắc	
416	F11	B2200918	Nguyễn Hà Như Ngọc	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
417	F13	B2200919	Tiền Tú Ngọc	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
418	F15	B2200920	Trần Lam Nguyên	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
419	F17	B2200922	Huỳnh Trần Gia Như	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
420	F19	B2200923	Thái Nguyễn Đức Phát	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
421	F21	B2200925	Đoàn Bội Tiểu Phương	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
422	F23	B2200926	Trần Thị Mỹ Quyên	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
423	F25	B2200927	Nguyễn Trần Kim Sang	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
424	F27	B2200928	Đồng Thanh Thảo	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
425	F29	B2200930	Đỗ Ngọc Minh Thư	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
426	F31	B2200931	Lê Trần Minh Thư	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
427	F33	B2200932	Trần Thanh Tín	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
428	F35	B2200933	Đào Thị Thùy Trang	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
429	F37	B2200935	Bùi Lê Thanh Triết	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Xuất sắc	
430	F39	B2200937	Lương Ngọc Bích Uyên	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Xuất sắc	
431	F41	B2200938	Đặng Nguyễn Thảo Vy	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
432	G1	B2200939	Nguyễn Huỳnh Ngọc Vy	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
433	G3	B2200940	Phạm Nguyễn Tường Vy	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
434	G5	B2200941	Thái Thị Kim Xuyến	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
435	G7	B2200942	Đặng Như Ý	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
436	G9	B2201216	Nguyễn Đinh Thúy An	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
437	G11	B2201411	Nguyễn Đôn Tuấn Cường	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
438	G13	B2202074	Thái Doãn Vinh	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
439	G15	B2203319	Trần Gia Quỳnh	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
440	G17	B2205690	Thạch Định Hiếu Trung	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
441	G19	B2206147	Bùi Mã Ngọc My	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Xuất sắc	
442	G21	B2207236	Lê Thị Thảo Quỳnh	KT2221F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
443	G23	B2200946	Võ Thị Diệu Ái	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
444	G25	B2200948	Ngô Thị Hồng Diệp	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
445	G27	B2200952	Trần Thị Thanh Hiền	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
446	G29	B2200953	Lê Huỳnh Mỹ Huyền	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
447	G31	B2200955	Trương Vĩnh Khoa	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
448	G33	B2200956	Huỳnh Gia Linh	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
449	G37	B2200957	Huỳnh Thị Hồng Loan	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
450	G39	B2200958	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
451	G41	B2200961	Trần Vịnh Nghi	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
452	H1	B2200962	Nguyễn Hồng Ngọc	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
453	H3	B2200963	Nguyễn Thị Nguyên	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
454	H5	B2200964	Trần Phước Nguyên	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
455	H7	B2200965	Nguyễn Thị Xuân Nhi	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
456	H9	B2200966	Lâm Nguyễn Quỳnh Như	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
457	H11	B2200967	Cao Thiên Phúc	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Xuất sắc	
458	H13	B2200969	Tô Huỳnh Minh Phương	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
459	H15	B2200970	Nguyễn Trần Diễm Quỳnh	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
460	H17	B2200972	Bùi Thị Kim Thi	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
461	H19	B2200973	Huỳnh Nguyễn Thanh Thùy	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
462	H21	B2200974	Lê Nguyễn Anh Thư	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Xuất sắc	
463	H23	B2200975	Trần Hoàng Anh Thư	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
464	H25	B2200977	Nguyễn Thị Diễm Trang	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
465	H27	B2200978	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
466	H29	B2200979	Nguyễn Kim Trọng	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Xuất sắc	
467	H31	B2200980	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
468	H33	B2200981	Dương Phạm Khánh Vi	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
469	H35	B2200982	Lương Mỹ Vy	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
470	H37	B2200983	Nguyễn Trần Thị Thúy Vy	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
471	H39	B2200984	Từ Nguyễn Khánh Vy	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
472	H41	B2200985	Lê Gia Yến	KT2221F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
473	I1	B2205245	Trương Thị Kiều My	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
474	I3	B2205248	Trần Thị Tuyết Ngân	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
475	I5	B2205263	Trần Thị Anh Thơ	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
476	I7	B2205268	Lê Dương Ngọc Trân	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Giỏi	
477	I9	B2205297	Nguyễn Thị Ái Mơ	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Giỏi	
478	I11	B2205301	Lưu Thị Mỹ Ngân	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
479	I13	B2205322	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
480	I15	B2205325	Phạm Ngọc Thanh Trúc	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
481	I17	B2205327	Danh Kim Xuyến	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
482	I19	B2205252	Nguyễn Thị Linh Nhi	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
483	I21	B2205221	Quảng Mỹ An	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Giỏi	
484	I23	B2205228	Phan Hoàng Minh Đăng	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
485	I25	B2205230	Trần Anh Hào	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
486	I27	B2205233	Trương Minh Hiếu	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
487	I29	B2205239	Phạm Văn Anh Kiệt	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
488	I31	B2205269	Nguyễn Thị Huyền Trân	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Giỏi	
489	I33	B2205271	Nguyễn Thị Hồng Trúc	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
490	I35	B2205282	Lê Phước Định	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
491	I37	B2205307	Lê Ngọc Như	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
492	I39	B2205313	Phạm Xuân Thái	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
493	I41	B2205317	Ngô Thị Thanh Thúy	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Giỏi	
494	K1	B2205318	Nguyễn Anh Thư	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
495	K3	B2205319	Nguyễn Thị Ngọc Thương	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Trung bình	
496	K5	B2205326	Ong Huỳnh Hải Vân	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
497	K7	B2205328	Võ Thị Hoàng Yến	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
498	K9	B2111260	Lê Thị Anh Thư	HG21U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
499	K11	B2205266	Võ Nguyễn Ngọc Thy	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
500	K13	B2205270	Đỗ Phạm Phương Trinh	HG22U7A1	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
501	K15	B2205281	Đinh Nhật Đăng	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Trung bình	
502	K17	B2205290	Trương Khang	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
503	K19	B2205291	Lâm Quốc Khánh	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Trung bình	
504	K21	B2205323	Cao Thị Nhựt Trinh	HG22U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
505	K23	B2305925	Lê Chí Cường	HG23U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
506	K25	B2305948	Lê Thị Mỹ Linh	HG23U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Khá	
507	K27	B2305982	Huỳnh Hữu Trường Vũ	HG23U7A2	Kinh doanh nông nghiệp	Trung bình	
508	K29	B2307126	Tăng Chí Đằng	KT23W4A1	Kinh doanh quốc tế	Giỏi	
509	K31	B2307142	Lâm Gia Nghi	KT23W4A1	Kinh doanh quốc tế	Giỏi	
510	K33	B2307145	Huỳnh Trung Nguyên	KT23W4A1	Kinh doanh quốc tế	Giỏi	
511	K35	B2307169	Đặng Hùng Đăng	KT23W4A2	Kinh doanh quốc tế	Xuất sắc	
512	K37	B2307032	Nguyễn Thị Trâm Anh	KT23W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
513	K39	B2307037	Vi Thành Đạt	KT23W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
514	L1	B2307038	Phạm Nguyễn Ngọc Hân	KT23W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
515	L3	B2307041	Lê Thị Thư Hương	KT23W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
516	L5	B2307045	Chiêm Bảo Ngân	KT23W3A1	Kinh doanh thương mại	Xuất sắc	
517	L7	B2307053	Thái Triệu Như Phúc	KT23W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
518	L9	B2307054	Nguyễn Văn Quân	KT23W3A1	Kinh doanh thương mại	Xuất sắc	
519	L11	B2307056	Nguyễn Ngọc Diễm Quỳnh	KT23W3A1	Kinh doanh thương mại	Xuất sắc	
520	L13	B2307058	Châu Yến Thanh	KT23W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
521	L15	B2307062	Nguyễn Anh Thư	KT23W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
522	L17	B2307072	Lê Thị Thúy Vy	KT23W3A1	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
523	L19	B2307078	Trần Lâm Trâm Anh	KT23W3A2	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
524	L21	B2307079	Nguyễn Hoài Bảo	KT23W3A2	Kinh doanh thương mại	Giỏi	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
525	L23	B2307081	Nguyễn Thị Bích Duyên	KT23W3A2	Kinh doanh thương mại	Xuất sắc	
526	L25	B2307115	Nguyễn Thị Thảo Vân	KT23W3A2	Kinh doanh thương mại	Xuất sắc	
527	L27	B2307118	Nguyễn Tiểu Yến	KT23W3A2	Kinh doanh thương mại	Giỏi	
528	L29	B2306841	Nguyễn Thị Quyền Trân	KT23W1A1	Kinh tế	Giỏi	
529	L31	B2301580	Đoàn Thị Mộng Như	HG2323A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
530	L33	B2301386	Nguyễn Ngọc Cẩn	KT2323A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
531	L35	B2301390	Phạm Hữu Dư	KT2323A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
532	L37	B2301391	Lý Trọng Đại	KT2323A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
533	L39	B2301394	Võ Thị Trúc Giang	KT2323A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
534	M1	B2301437	Trần Thị Minh Thư	KT2323A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
535	M3	B2301447	Trần Thanh Trúc	KT2323A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
536	M5	B2301603	Nguyễn Anh Thư	KT2323A1	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
537	M7	B2301459	Nguyễn Ngọc Như Bình	KT2323A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
538	M9	B2301481	Nguyễn Hoa Kỳ Linh	KT2323A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
539	M11	B2301485	Huỳnh Thanh Mãi	KT2323A2	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
540	M13	B2301489	Châu Gia Nghi	KT2323A2	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
541	M15	B2301496	Phạm Thị Nhớ	KT2323A2	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
542	M17	B2301513	Võ Văn Toàn	KT2323A2	Kinh tế nông nghiệp	Giỏi	
543	M19	B2302169	Huỳnh Thanh Ngân	KT2345A1	Marketing	Giỏi	
544	M21	B2302179	Đoàn Hữu Phúc	KT2345A1	Marketing	Xuất sắc	
545	M23	B2302181	Nguyễn Minh Quân	KT2345A1	Marketing	Giỏi	
546	M25	B2302190	Võ Thị Mỹ The	KT2345A1	Marketing	Xuất sắc	
547	M27	B2302197	Võ Ngọc Tiên	KT2345A1	Marketing	Giỏi	
548	M29	B2302201	Nguyễn Lan Trinh	KT2345A1	Marketing	Xuất sắc	
549	M31	B2302207	Võ Nguyễn Huỳnh Tường Vi	KT2345A1	Marketing	Khá	
550	M33	B2301152	Võ Văn Lợi	KT2322A1	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
551	M35	B2301158	Nguyễn Thị Kim Ngọc	KT2322A1	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	
552	M37	B2301159	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	KT2322A1	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
553	M39	B2301164	Trần Thị Huỳnh Như	KT2322A1	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
554	N1	B2301168	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh	KT2322A1	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
555	N3	B2301207	Nguyễn Thị Kim Luyến	KT2322A2	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	
556	N5	B2301210	Huỳnh Thu Ngân	KT2322A2	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
557	N7	B2301000	Võ Điền Ngân Đan	KT2321A1	Tài chính - Ngân hàng	Xuất sắc	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
558	N9	B2108144	Nguyễn Trọng Hiếu	KT2121A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
559	N11	B2100008	Nguyễn Phi Hào	KT2120A1	Kế toán	Trung bình	
560	N13	B2112285	Phạm Ngọc Ái My	KT21W3A1	Kinh doanh thương mại	Khá	
561	N15	B2111631	Huỳnh Thị Minh Thơ	KT21V5A1	Kiểm toán	Khá	
562	N17	B2112142	Hồ Nguyệt Thanh Hạ	KT21W1A1	Kinh tế	Trung bình	
563	N19	B2108395	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	KT2123A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
564	N21	B2108393	Nguyễn Thành Thẩm	KT2123A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
565	N23	B2109935	Bùi Đoàn Yến Vy	KT2190A1	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Khá	
566	N25	B2108225	Châu Quý Thư	KT2121F2	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
567	N27	B2108200	Kim Thị Trúc Linh	KT2121F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Giỏi	
568	N29	B2108198	Phạm Thái Hoàng Lan	KT2121F1	Tài chính - Ngân hàng CLC	Khá	
569	N31	B2112434	Phạm Đình Khánh	KT21W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
570	N33	B2112376	Huỳnh Ngọc Huy	KT21W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
571	N35	B2112371	Võ Thành Đạt	KT21W4F4	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
572	N37	B2105983	Nguyễn Thị Như Quỳnh	KT21W4F3	Kinh doanh quốc tế CLC	Giỏi	
573	N39	B2017214	Trần Anh Thư	KT20W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Xuất sắc	
574	O1	B2015584	Trương Minh Ngọc Hân	KT20W4F3	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
575	O3	B2009158	Lê Nguyễn Trường An	KT20W4F1	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
576	O5	B1807369	Trần Phúc Thịnh	KT18W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
577	O7	B1806888	Nguyễn Huỳnh Anh Vũ	KT18W4F2	Kinh doanh quốc tế CLC	Khá	
578	O9	B2014360	Trần Thị Ý Nhi	KT20V5A2	Kiểm toán	Trung bình	
579	O11	B2006241	Tống Hà Tiên	KT20W4A1	Kinh doanh quốc tế	Khá	
580	O13	B2015402	Đặng Thị Kim Hoa	KT20W3A2	Kinh doanh thương mại	Khá	
581	O15	B1810600	Bùi Hữu Hậu	KT18W4A2	Kinh doanh quốc tế	Khá	
582	O17	B1810586	Vương Biện Châu Anh	KT18W4A2	Kinh doanh quốc tế	Khá	
583	O19	B1808872	Bùi Hoàng Phúc	KT18V5A2	Kiểm toán	Khá	
584	O21	B1810454	Nguyễn Thị Trúc Ly	KT18W3A2	Kinh doanh thương mại	Khá	
585	O23	B1810096	Nguyễn Thị Hà My	KT18W1A2	Kinh tế	Khá	
586	O25	B1902528	Trần Huỳnh Thanh Toàn	HG1923A1	Kinh tế nông nghiệp	Trung bình	
587	O27	C2300141	Nguyễn Hữu Tính	KT2345A1	Marketing	Khá	
588	O29	C2300139	Trương Thị Minh Thư	KT2345A1	Marketing	Giỏi	
589	O31	C2300138	Hà Kim Ngân	KT2345A1	Marketing	Khá	
590	O33	C2300043	Kiều Thị Thảo Ngân	KT2345A1	Marketing	Khá	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
591	O35	C2300048	Đặng Thị Vân Anh	KT23W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	
592	O37	C2300163	Nguyễn Ngọc Quế Trân	KT2322L1	Quản trị kinh doanh	Khá	
593	O39	C2300161	Nguyễn Ngọc Thảo	KT2322L1	Quản trị kinh doanh	Khá	
594	P1	C2300068	Huỳnh Thị Ngọc Trang	KT2322L1	Quản trị kinh doanh	Khá	
595	P3	C2300062	Nguyễn Đoàn Quỳnh Như	KT2322L1	Quản trị kinh doanh	Trung bình	
596	P5	C2300059	Trần Ngọc Huỳnh My	KT2322L1	Quản trị kinh doanh	Khá	
597	P7	C2300055	Nguyễn Thị Cẩm Dương	KT2322L1	Quản trị kinh doanh	Khá	
598	P9	B2110039	Lê Chí Cường	KT21W2A1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Khá	
599	P11	B2201116	Trương Tấn Thái	HG2222A1	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	
600	P13	B2101343	Mã Thanh Tuyền	KT2122A1	Quản trị kinh doanh	Khá	
601	P15	B2015326	Lã Thị Kiều Oanh	KT20W2A2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Khá	
602	P17	B2009176	Trần Hoàng Trung Hiếu	HG2022A2	Quản trị kinh doanh	Khá	
603	P19	B1803165	Thạch Ngọc Như Ý	KT1845A1	Marketing	Khá	
604	P21	S2300019	Phan Văn Lộc	KT2321A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
605	P23	C2300176	Trần Nguyễn Thanh Tùng	KT2321A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
606	P25	C2300168	Ngô Hoàng Khanh	KT2321A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
607	P27	C2300079	Trần Thị Trang	KT2321A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
608	P29	C2300072	Ung Tiểu Liên	KT2321A1	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
609	P31	C2300037	Đỗ Thị Kim Tuyến	KT2320A1	Kế toán	Trung bình	
610	P33	C2300028	Trần Ngọc Hân	KT2320A1	Kế toán	Trung bình	
611	P35	C2300041	Lâm Hải Nam	KT23W4A1	Kinh doanh quốc tế	Khá	
612	P37	B2013495	Lê Thu Quyên	KT2020A9	Kế toán	Khá	
613	P39	B2016183	Nguyễn Ngọc Anh	KT20W4A9	Kinh doanh quốc tế	Khá	
614	Q1	B2011420	Lê Trường Thịnh	KT20W4A9	Kinh doanh quốc tế	Khá	
615	Q3	B2011350	Lê Huỳnh Phương Nam	KT20W4A9	Kinh doanh quốc tế	Khá	
616	Q5	B2011326	Trần Khả Vy	KT20W1A9	Kinh tế	Khá	
617	Q7	B1908446	Nguyễn Quang Huy	KT19W1A9	Kinh tế	Trung bình	
618	Q9	B1904499	Đinh Nguyễn Quang Khánh	KT19W1A9	Kinh tế	Trung bình	
619	Q11	B2003712	Mai Thảo Vy	KT2022A9	Quản trị kinh doanh	Khá	
620	Q13	B1812641	Đỗ Anh Thư	KT1822A9	Quản trị kinh doanh	Trung bình	
621	Q15	B2201338	Nguyễn Thị Thảo	KT2221A9	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	
622	Q17	B2108423	Nguyễn Thị Như Quỳnh	KT2121A9	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	
623	Q19	B2205656	Lê Kim Ngân	KT22V5A1	Kiểm toán	Giỏi	

TT	Số ghế	MSSV	Họ tên	Lớp	Tên ngành	Xếp loại	Ký nhận
624	Q21	B2201392	Nguyễn Bích Thuỷ	HG2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
625	Q23	B2201375	Đỗ Đức Minh	HG2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
626	Q25	B2201394	Phùng Ngọc Bảo Trâm	HG2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	
627	Q27	B2201030	Đặng Mỹ Tuyên	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	
628	Q29	B2202022	Trần Diễm Thuỳ	KT2222A1	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	
629	Q31	B2201286	Huỳnh Kim Yến	KT2223A1	Kinh tế nông nghiệp	Khá	